

Trường có con dấu riêng.

Điều 2. — Trường Đại học Thê dục thể thao II có nhiệm vụ đào tạo cán bộ thể dục thể thao có trình độ đại học đáp ứng yêu cầu của các tỉnh, thành phố, các ngành ở phía Nam.

Điều 3. — Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm bàn bạc với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp xây dựng cơ cấu chuyên môn, xác định quy mô đào tạo hàng năm của nhà trường theo nhiệm vụ quy định ở điều 2.

Điều 4. — Trường Đại học Thê dục thể thao II do một Hiệu trưởng phụ trách; giúp việc Hiệu trưởng, có một số Phó Hiệu trưởng.

Điều 5. — Các đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao, Thủ trưởng các ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
TỔ HỮU

ĐÀO TẠO CÁN BỘ CẤP HUYỆN

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 333-CT ngày 15-10-1985 về việc bổ sung chỉ tiêu đào tạo cán bộ năm 1985 cho nhu cầu cấp huyện.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ yêu cầu đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế phục vụ nhu cầu của cấp huyện;

Căn cứ vào đề nghị của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp (công văn số 210-CT/KHKT ngày 8-8-1985) và của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (công văn số 1162-UB/GDDT ngày 25-9-1985),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Bổ sung 3000 học sinh trung học chuyên nghiệp so với chỉ tiêu đã định trong kế hoạch năm 1985 để phục vụ cho nhu cầu quản lý kinh tế và khoa học kỹ thuật của cấp huyện.

Điều 2. — Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp chịu trách nhiệm bàn bạc với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, các Bộ và các địa phương đề tuyển chọn đúng đối tượng là học sinh ở các huyện, đặc biệt các huyện vùng cao miền Bắc và vùng sâu của đồng bằng sông Cửu Long để sau khi tốt nghiệp sẽ phân phối các học sinh này theo đúng yêu cầu của cấp huyện.

09663954

LawSoft +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 3. — Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
TỔ HỮU

PHÁP CHẾ Ở CÁC NGÀNH

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 178-HĐBT ngày 17-6-1985 về tổ chức pháp chế ở các ngành, các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực Nhà nước

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước, nghị định số 143-HĐBT ngày 22-11-1981 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Bộ Tư pháp, điều 5 và điều 6 của nghị định số 150-HĐBT ngày 13-12-1983 quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy giúp Bộ trưởng quản lý Nhà nước, nghị định số 93-CP ngày 8-4-1977 ban hành Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh, nghị định số 302-CP ngày 1-12-1978 ban hành Điều lệ Liên hiệp các xí nghiệp quốc doanh;

Đề tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quản lý kinh tế và xã hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Nay quy định tổ chức pháp chế ở các ngành, các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực Nhà nước:

1. Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi tắt là Bộ) có khối lượng công tác pháp chế lớn thì thành lập Vụ chính sách và pháp chế; nếu nhiệm vụ nghiên cứu chính sách đã giao cho các Vụ khác đảm nhiệm thì thành lập Vụ Pháp chế.

Các Bộ có khối lượng công tác pháp chế không lớn và chưa có Vụ chính sách và pháp chế thì thành lập phòng pháp chế trực thuộc Bộ trưởng.

2. Các Sở chuyên môn, Liên hiệp các xí nghiệp, Tổng Công ty, Công ty có chuyên viên pháp lý.

3. Các xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp có chuyên viên hoặc cán sự pháp lý.

Điều 2. — Các vụ, Phòng pháp chế thuộc các Bộ có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng:

1. Làm cố vấn pháp lý cho Bộ trưởng; góp ý kiến về mặt pháp lý với các bộ phận khác của cơ quan trong việc dự thảo văn bản; theo dõi việc xây dựng các văn bản pháp luật thuộc ngành mình.

2. Thăm tra và chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với các dự thảo văn bản do các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ trưởng ban hành hoặc do Bộ trưởng trình cấp trên ban hành.